



H<#228;C TH<#228;NH NG<#228; TR<#228;N Đ<#228;I VOA

Đ<#228; nghe bài h<#228;c, xin [B<#228;M Vägrave;O ĐäAcirc;Y](#)

Huy<#228;n Trang xin kính chào quý v<#228; th<#228;nh gi<#228;. Trong bài h<#228;c th<#228;nh ng<#228; ENGLISH AMERICAN STYLE hôm nay chúng tôi xin đ<#228;m đ<#228;n quý v<#228; 2 th<#228;nh ng<#228; m<#228;i mà gi<#228;i truy<#228;n th<#228;ng M<#228; th<#228;ng dùng trong khi t<#228;ng tr<#228;nh v<#228; các cu<#228;c b<#228;u c<#228; toàn qu<#228;c.Ch<#228; Pauline s<#228; đ<#228;c th<#228;nh ng<#228; th<#228;nh nh<#228;t:

VOICE: (PAULINE): The first idiom is "To Jump on the Bandwagon," "To Jump on the Bandwagon."

TEXT: (TRANG): Sau các cu<#228;c b<#228;u c<#228; s<#228; b<#228; vào đ<#228;u năm nay, Đ<#228;ng Dân ch<#228; và Đ<#228;ng C<#228;ng hòa s<#228; chính th<#228;c đ<#228; c<#228; phó t<#228;ng th<#228;ng Al Gore và th<#228;ng đ<#228;c t<#228;u bang Texas, George W. Bush, vào mùa hè đ<#228; tranh ch<#228;c t<#228;ng th<#228;ng M<#228; vào tháng 11 này. Nh<#228; th<#228; có nghĩa là đây là lúc đ<#228; nh<#228;ng chính tr<#228; gia nào t<#228;ng <#228;ng h<#228; nh<#228;ng ng<#228; i b<#228; thua trong các cu<#228;c b<#228;u c<#228; s<#228; b<#228; có th<#228; đ<#228;i h<#228;ng và quay sang k<#228;t giao v<#228;i phe đ<#228;c th<#228;ng. Ng<#228; i M<#228; g<#228;i vi<#228;c k<#228;t thân này là "Jump on the Bandwagon," nghĩa đ<#228;n là nh<#228;y lên chi<#228;c xe đ<#228;c th<#228;ng. "Bandwagon," đ<#228;nh v<#228;n là B-A-N-D-W-A-G-O-N, xu<#228;t x<#228; t<#228; th<#228; k<#228; th<#228; 19 đ<#228; ch<#228; chi<#228;c xe ng<#228;a trên có ban nh<#228;c mà các chính tr<#228; gia th<#228;ng dùng đ<#228; qu<#228;ng cáo r<#228;m r<#228; cho mình và cho nh<#228;ng <#228;ng c<#228; viên có hy v<#228;ng đ<#228;c c<#228;. Ch<#228; Pauline xin đ<#228;c thí d<#228; sau đây:

VOICE : (PAULINE): I worked hard to help the man who lost the primary. But I am a loyal member of my party so I'll jump on the bandwagon and work for the winner, even if I don't like him very much.

TEXT: (TRANG): Câu này có nghĩa nh<#228; sau: Tôi đã ho<#228;t đ<#228;ng h<#228;ng say đ<#228; giúp <#228;ng c<#228; viên nh<#228;ng ông <#228;y b<#228; thua trong cu<#228;c b<#228;u c<#228; s<#228; b<#228;. Tuy nhiên tôi là m<#228;t đ<#228;ng viên trung thành. Vì th<#228; tôi s<#228; k<#228;t giao v<#228;i phe th<#228;ng c<#228; và làm vi<#228;c cho <#228;ng viên đ<#228;c c<#228; ngay, m<#228;c dù tôi không thích ông ta cho <#228;m.

M<#228;t vài t<#228; m<#228;i c<#228;n bi<#228;t là: "Primary," đ<#228;nh v<#228;n là P-R-I-M-A-R-Y, nghĩa là cu<#228;c b<#228;u c<#228; s<#228; b<#228; hay vòng đ<#228;u; và "Loyal," đ<#228;nh v<#228;n là L-O-Y-A-L, nghĩa là trung thành. B<#228;y gi<#228; xin m<#228;i quý v<#228;ng nghe <#228;i thí d<#228; này:

VOICE: (PAULINE): I worked hard to help the man who lost the primary. But I am a loyal member of my party so I'll jump on the bandwagon and work for the winner, even if I don't like him very much.

TEXT:(TRANG): Vào lúc này, các ứng cử viên khác đã bỏ cuộc, và chỉ còn lại ông Gore của Đảng Dân chủ và ông Bush của Đảng Cộng hòa. Nếu mọi việc diễn ra êm đẹp thì đến hè năm nay hai ông sẽ được đề cử tranh chức tổng thống Mỹ, và hai ông tiếp tục vận động cho tới ngày bầu cử là mừng 7 tháng 11. Khoảng thời gian cuối cùng trước ngày bầu cử là lúc hai ông cạnh tranh để thắng. Anh bạn chúng ta có thành ngữ thì hai để chỉ giai đoạn này:

VOICE: (PAULINE): The second idiom is "Home Stretch," "Home Stretch."

TEXT:(TRANG): "Home Stretch," đánh vần là H-O-M-E và S-T-R-E-T-C-H, có nghĩa là đoạn cuối của một cuộc đua ngựa khi con ngựa của bạn sắp về đích và bạn muốn ăn thua. Chỉ Pauline xin được thí dụ sau đây:

VOICE: (PAULINE): The last few weeks down the home stretch it is vital to have as much campaign money left as possible to knock out your opponent before he knocks you out.

TEXT:(TRANG): Câu này có nghĩa như sau: Vài tuần cuối cùng ở giai đoạn cuối của cuộc tranh cử, để bạn sắp về đích quan trọng là càng có nhiều tiền vận động càng tốt để đánh bại đối thủ trước khi ông ta đánh bại mình.

Một vài từ mà đáng chú ý là "Vital," đánh vần là V-I-T-A-L, nghĩa là hết sức quan trọng; và "To Knock Out," đánh vần là K-N-O-C-K và O-U-T, nghĩa là đánh bại xuống. Bây giờ xin mời quý vị nghe lại thí dụ này:

VOICE: (PAULINE): The last few weeks down the home stretch it is vital to have as much campaign money left as possible to knock out your opponent before he knocks you out.

TEXT:(TRANG): Trä c khi chä m dät bài häc này chúng tôi xin mäi quý vä nghe thêm mät thí dä khác có cä 2 thành ngữ "To Jump on a Bandwagon" và "Home Stretch."

VOICE: (PAULINE): People usually jump on a bandwagon because they want to be with a winner. But sometimes down the home stretch a wagon can lose a wheel and the riders don't reach the finish line first.

TEXT:(TRANG): Câu này có nghĩa nhä sau: Ngäi ta thäng nhäy lên chiäc xe chiän thäng vì muän kät giao väi kä chiän thäng. Nhäng đôi khi, vào giai đä n cuäi cäa cuäc đua, chiäc xe có thä gäy mät mät bánh xe và ngäi lái xe không vä nhät đäc.

Và väi thí dä này chúng tôi xin chä m dät bài häc ENGLISH AMERICAN STYLE hôm nay. Nhä väy là chúng ta väa häc đäc 2 thành ngữ mäi. Mät là "To Jump on a Bandwagon," nghĩa là đi theo äng hängäi đäc cä; và hai là "Home Stretch," nghĩa là giai đä n cuäi cùng cäa cuäc đua. Huyän Trang xin kính chào quý vä thính giä và xin hän gäp läi quý vä trong bài häc kä tiäp.